

Số: /QĐ-SGTVT

Quảng Ngãi, ngày tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý cảng và Cảng vụ đường thủy nội địa

GIÁM ĐỐC SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật hàng hải Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 37/2017/NĐ-CP ngày 04/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh khai thác cảng biển;

Căn cứ Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 69/2022/NĐ-CP ngày 23/9/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng hải;

Căn cứ Nghị định số 54/2022/NĐ-CP ngày 22/8/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa và Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;

Căn cứ Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 18/2021/TT-BGTVT ngày 14/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ đường thủy nội địa;

Căn cứ Quyết định số 35/2022/QĐ-UBND ngày 11/10/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy định phân cấp, quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế công chức và số lượng người làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 01/2022/QĐ-UBND ngày 11/01/2022 của UBND tỉnh ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 2572/QĐ-UB ngày 07/9/1996 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc thành lập Ban Quản lý Cảng Sa Kỳ; Quyết định số 78/1999/QĐ-UB ngày 14/4/1999 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc tổ chức lại Ban Quản lý Cảng Sa Kỳ; Quyết định số 487/QĐ-UBND ngày 23/3/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc đổi tên Ban Quản lý Cảng Sa Kỳ thành Ban Quản lý cảng và Cảng vụ đường thủy nội địa;

Quyết định số 994/QĐ-UBND ngày 22/9/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Phê duyệt Đề án sáp nhập Ban Quản lý cảng Lý Sơn vào Ban Quản lý cảng và Cảng vụ đường thủy nội địa;

Quyết định số 1201/QĐ-UBND ngày 01/11/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc sáp nhập Ban Quản lý cảng Lý Sơn vào Ban Quản lý cảng và Cảng vụ đường thủy nội địa;

Theo đề nghị của Giám đốc Ban Quản lý cảng và Cảng vụ đường thủy nội địa tại Tờ trình số 561/TTr-BQLC&CVĐTND ngày 11/12/2023 và đề nghị của Chánh Văn phòng Sở Giao thông vận tải.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý cảng và Cảng vụ đường thủy nội địa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 và thay thế Quyết định số 29/QĐ-SGTVT ngày 16/01/2023 của Giám đốc Sở Giao thông vận tải.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở; Giám đốc Ban Quản lý cảng và Cảng vụ đường thủy nội địa; Trưởng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở và tổ chức, cá nhân có liên chiụ trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Phong

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý cảng và Cảng vụ đường thủy nội địa

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SGTVT ngày tháng 12 năm 2023 của
Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Ngãi)*

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí pháp lý

Ban Quản lý cảng và Cảng vụ đường thủy nội địa (*sau đây viết tắt là Ban Quản lý*) là đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên, trực thuộc Sở Giao thông vận tải. Ban Quản lý có tư cách pháp nhân, có con dấu và được mở tài khoản để hoạt động theo quy định.

Trụ sở chính của Ban Quản lý đặt tại thôn Định Tân, xã Bình Châu, huyện Bình Sơn và Văn phòng đại diện tại An Vĩnh, huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Chức năng

1. Tổ chức thực hiện công tác quản lý, khai thác cơ sở hạ tầng tại cảng Sa Kỳ, cảng Bến Đình, cảng Lý Sơn, bến cập tàu An Bình và các cảng, bến thủy nội địa trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; cung cấp các hoạt động dịch vụ cảng biển, dịch vụ cảng, bến thủy nội địa; cung cấp dịch vụ sự nghiệp công và các dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.

2. Quản lý nhà nước chuyên ngành đối với hoạt động vận tải đường thủy nội địa tại cảng, bến thủy nội địa (*sau đây viết tắt là cảng, bến*), khu neo đậu nhằm bảo đảm việc chấp hành các quy định của pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa và bảo vệ môi trường trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Cảng vụ đường thủy nội địa; phối hợp với các cơ quan, đơn vị, lực lượng chức năng trong công tác tổ chức hoạt động vận tải thủy nội địa tuyến từ bờ ra đảo trong phạm vi tỉnh Quảng Ngãi theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Tổ chức quản lý, khai thác kết cấu hạ tầng cảng biển được giao quản lý để làm đầu mối kết nối hệ thống giao thông ngoài cảng biển; làm nơi đỗ tàu thuyền trú ẩn, sửa chữa, bảo dưỡng hoặc thực hiện những dịch vụ cần thiết trong trường hợp khẩn cấp; cung cấp các dịch vụ khác cho tàu thuyền, người và hàng hóa theo chức năng cơ bản của cảng biển.

2. Tổ chức thực hiện trách nhiệm quản lý, khai thác cảng, bến, khu neo đậu phục vụ hoạt động vận tải đường thủy nội địa trong vùng nước cảng biển và trên luồng, tuyến đường thủy nội địa thuộc địa phương quản lý theo quy định của pháp luật

3. Tổ chức thực hiện công tác quản lý nhà nước chuyên ngành tại cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu trong vùng nước cảng biển đối với hoạt động vận tải đường thủy nội địa tuyến Đảo Lớn - Đảo Bé, huyện Lý Sơn và các tuyến vận tải đường thủy nội địa khác được giao quản lý theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Cảng vụ đường thủy nội địa như sau:

a) Quy định nơi neo đậu cho phương tiện thủy nội địa hoạt động trên tuyến trong vùng nước cảng, bến, khu neo đậu; tiếp nhận và thông báo tình trạng an toàn tại vùng nước cảng, bến, khu neo đậu cho thuyền viên, người lái phương tiện và tổ chức, cá nhân có liên quan biết, thực hiện.

b) Kiểm tra việc thực hiện quy định của pháp luật trong phạm vi của cảng, bến, khu neo đậu đối với: việc bảo đảm an toàn, an ninh và bảo vệ môi trường của phương tiện; giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn của thuyền viên, người lái phương tiện và danh bạ thuyền viên; thiết bị xếp dỡ hàng hóa, người điều khiển thiết bị xếp dỡ hàng hóa theo quy định.

c) Cấp giấy phép, lệnh điều động hoặc không cấp phép vào, rời cảng, bến, khu neo đậu cho phương tiện vào, rời cảng, bến, khu neo đậu theo quy định của pháp luật.

d) Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước khác thực hiện công tác bảo đảm an toàn giao thông tại khu vực cảng, bến, khu neo đậu; kiểm tra điều kiện an toàn đối với cảng, bến, khu neo đậu, luồng vào cảng, bến, báo hiệu, các công trình khác có liên quan trong phạm vi cảng, bến, khu neo đậu; thông báo kịp thời cho tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm xử lý khi phát hiện có dấu hiệu mất an toàn.

đ) Phối hợp tổ chức tìm kiếm, cứu nạn, cứu hộ trong vùng nước cảng, bến, khu neo đậu theo thẩm quyền và quy định pháp luật; huy động lực lượng, phương tiện vận tải và các loại phương tiện khác trong khu vực cảng, bến, khu neo đậu để tham gia tìm kiếm, cứu nạn, cứu hộ trong trường hợp khẩn cấp.

e) Theo dõi, giám sát việc xếp hàng hóa từ phương tiện lên cảng, bến và từ cảng, bến xuống phương tiện hoặc giữa các phương tiện trong vùng nước cảng, bến, khu neo đậu; xác nhận việc trình báo đường thủy nội địa theo quy định của pháp luật.

4. Tổ chức hoạt động cung cấp dịch vụ sự nghiệp công; dịch vụ cảng biển và dịch vụ cảng, bến thủy nội địa; dịch vụ hỗ trợ vận tải đường thủy nội địa; dịch vụ thông tin, quản bá thương hiệu, sản phẩm, dịch vụ; các dịch vụ hỗ trợ tiện ích khác theo quy định pháp luật chuyên ngành về hàng hải, pháp luật về giao thông đường thủy nội địa và giao thông đường bộ; cung cấp dịch vụ sử dụng cảng cá tại cảng Lý Sơn theo quy định của pháp luật.

5. Tổ chức quản lý, bảo toàn, phát triển và sử dụng hiệu quả tài sản do nhà nước giao; khai thác cầu cảng, bến cảng, sân bãi, kho tàng và các trang, thiết bị, tài sản được giao, bảo đảm hiệu quả, tránh thất thoát, lãng phí; liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân để hoạt động dịch vụ đáp ứng nhu cầu xã hội phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao và quy định của pháp luật.

6. Xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, nhiệm vụ, công tác chuyên môn của đơn vị theo đúng đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và kế hoạch của cơ quan cấp trên giao, đảm bảo chất lượng, tiến độ; hoàn thành nghĩa vụ của đơn vị đối với Nhà nước.

7. Đối với dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng ngân sách nhà nước: Xây dựng giá dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, quyết định các khoản thu, mức thu bảo đảm bù đắp chi phí hợp lý, có tích lũy theo quy định; thực hiện thu phí, lệ phí và quản lý, sử dụng nguồn để lại từ việc thu phí, lệ phí để chi theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí.

8. Xây dựng và thực hiện phương án tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng; quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế sử dụng tài sản công, quy chế làm việc, quy chế dân chủ cơ sở và các quy chế khác thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý ban hành theo quy định của pháp luật.

9. Tuyển dụng, quản lý, sử dụng viên chức, người lao động và hợp đồng lao động theo hình thức thuê, khoán để thực hiện nhiệm vụ của Ban Quản lý theo quy định của pháp luật.

10. Quyết định vị trí việc làm, số lượng người làm việc và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách và duy trì nâng cao đời sống, vật chất, tinh thần của viên chức, người lao động trong đơn vị theo quy định của pháp luật.

11. Quyết định thành lập bộ phận chuyên môn không thuộc cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý theo quy định của pháp luật và Quy định này để thực hiện một số nội dung công việc phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

12. Phối hợp với cơ quan, đơn vị, lực lượng chức năng có liên quan thực hiện công tác bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông, an toàn hàng hải, an ninh hàng hải, an toàn lao động; công tác phòng, chống cháy, nổ, vệ sinh môi trường; tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ; ứng phó sự cố tràn dầu theo quy định.

13. Phối hợp với cơ quan, đơn vị chức năng và tổ chức, doanh nghiệp kinh doanh vận tải xây dựng phương án, tổ chức hoạt động vận tải hàng hóa, hành khách đường thủy nội địa trên các tuyến đường thủy nội địa, tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo, đảo nối đảo trên địa bàn tỉnh theo quy định.

14. Phối hợp với cơ quan, đơn vị, lực lượng chức năng tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm soát tải trọng phương tiện đường bộ, đường thủy nội địa thuộc phạm vi trách nhiệm của Ban Quản lý theo quy định pháp luật.

15. Tổ chức quản lý tài chính, tài sản, hồ sơ, tài liệu, văn bản và bảo mật hồ sơ, tài liệu của Ban Quản lý theo đúng quy định pháp luật.

16. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động theo định kỳ, đột xuất; báo cáo hạch toán kế toán và báo cáo đánh giá kết quả hằng năm về thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của Ban Quản lý, gửi Sở Giao thông vận tải và Sở Tài chính theo quy định.

17. Thực hiện một số nhiệm vụ và quyền hạn khác do Giám đốc Sở Giao thông vận tải, cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao, hoặc ủy quyền theo quy định pháp luật.

Chương II

CƠ CẤU TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC

Điều 4. Lãnh đạo Ban Quản lý

1. Ban Quản lý có Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc.
2. Giám đốc Ban Quản lý là người đứng đầu Ban Quản lý, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Giao thông vận tải và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Ban Quản lý. Khi Giám đốc đi vắng, nếu xét thấy cần thiết, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền điều hành hoạt động của Ban Quản lý.
3. Phó Giám đốc Ban Quản lý là người giúp việc cho Giám đốc, thực hiện những nhiệm vụ được Giám đốc phân công; chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Giám đốc về nhiệm vụ được phân công hoặc ủy quyền.
4. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho từ chức, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ chính sách khác đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Ban Quản lý được thực hiện theo quy định pháp luật và quy định của cấp thẩm quyền về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

Điều 5. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ

1. Ban Quản lý có các phòng chuyên môn nghiệp vụ sau:
 - a) Phòng Tổng hợp;
 - b) Phòng Quản lý và khai thác cảng Sa Kỳ;
 - c) Phòng Quản lý và khai thác cảng, bến tại Lý Sơn;
 - d) Phòng Cảng vụ đường thủy nội địa.
2. Các phòng thuộc Ban Quản lý phải đáp ứng các tiêu chí: Công việc hoặc lĩnh vực do phòng thực hiện có từ 02 mảng công tác trở lên và có quy trình quản lý riêng, phù hợp với yêu cầu hoạt động; khối lượng công việc của phòng phải đảm bảo yêu cầu bố trí từ 07 người làm việc là viên chức trở lên.

Việc bố trí cấp phó các phòng thuộc Ban Quản lý phải đảm bảo theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 6 Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ Quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Giám đốc Ban Quản lý căn cứ Quy định này, ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và quy định số lượng người làm việc của từng phòng, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều này.

Điều 6. Số lượng người làm việc

Căn cứ vào khối lượng công việc, khả năng tài chính của Ban Quản lý và các quy định pháp luật hiện hành, Giám đốc Ban Quản lý xây dựng đề án vị trí việc làm, xác định số lượng người làm việc cụ thể tại Ban Quản lý theo Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập, báo cáo Giám đốc Sở Giao thông vận tải để cho ý kiến trước khi quyết định phê duyệt làm cơ sở thực hiện.

Điều 7. Viên chức và hợp đồng lao động

1. Giám đốc Ban Quản lý căn cứ chức năng, nhiệm vụ và khối lượng công việc của các phòng để thực hiện sắp xếp, bố trí nhân sự lãnh đạo phòng và viên chức, người lao động bảo đảm tinh gọn, phù hợp với vị trí việc làm, tiêu chuẩn, cơ cấu chức danh nghề nghiệp theo quy định pháp luật chuyên ngành và pháp luật về viên chức, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. Việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, người lao động làm việc tại Ban Quản lý phải phù hợp với tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, nhu cầu công việc, vị trí việc làm theo đúng đề án được phê duyệt, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và các quy định pháp luật có liên quan.

Chương III

CƠ CHẾ TÀI CHÍNH VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 8. Cơ chế tài chính

1. Ban Quản lý thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Hàng năm, trên cơ sở dự báo hoạt động dịch vụ, kết quả thực hiện về số lượng, khối lượng dịch vụ; tình hình thu, chi hoạt động cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, nguồn thu, chi từ nguồn thu phí đường thủy nội địa được để lại chi theo quy định pháp luật phí và lệ phí; dự toán chi thực hiện các nhiệm vụ không thường xuyên theo quy định pháp luật về ngân sách nhà nước và các

dịch vụ khác của năm hiện hành; yêu cầu nhiệm vụ của năm kế hoạch, đơn vị lập kế hoạch về số lượng, khối lượng dịch vụ và dự toán thu, chi báo cáo Sở Giao thông vận tải để xem xét, tổng hợp gửi Sở Tài chính và cơ quan có liên quan theo quy định pháp luật về ngân sách nhà nước.

3. Ban Quản lý thực hiện chế độ kế toán hành chính sự nghiệp và kiểm toán nội bộ theo quy định pháp luật hiện hành về kiểm toán nội bộ; mở sổ sách kế toán theo dõi chi tiết cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo nhiệm vụ được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao (*nếu có*) và cung cấp dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng ngân sách nhà nước theo nhu cầu xã hội, không sử dụng ngân sách nhà nước. Hằng năm, thực hiện báo cáo tài chính gửi đến Sở Giao thông vận tải, Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan theo quy định pháp luật về kế toán; đồng thời, lập báo cáo quyết toán đối với nguồn thu phí đường thủy nội địa được để lại theo quy định của pháp luật về kế toán và ngân sách nhà nước.

Điều 9. Mỗi quan hệ công tác

1. Ban Quản lý chịu sự quản lý, chỉ đạo toàn diện, trực tiếp của Sở Giao thông vận tải; đồng thời, chịu sự quản lý nhà nước, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ của các sở, ngành liên quan và của các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành trong lĩnh vực hàng hải, đường thủy nội địa thuộc Bộ Giao thông vận tải.

2. Mỗi quan hệ công tác giữa Ban Quản lý với các phòng chuyên môn nghiệp vụ, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giao thông vận tải là mối quan hệ phối hợp thường xuyên để giải quyết công việc, hoặc tổ chức thực hiện một số nhiệm vụ công tác do Sở Giao thông vận tải giao, hoặc theo quy định pháp luật trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý.

3. Ban Quản lý phối hợp với các cơ quan, đơn vị, lực lượng chức năng và chính quyền địa phương tại địa bàn trong việc xử lý, giải quyết các nhiệm vụ thường xuyên và đột xuất khi cần thiết để thực hiện nhiệm vụ được giao.

4. Ban Quản lý thực hiện các quan hệ giao dịch, hợp đồng với các tổ chức, cá nhân có liên quan để thực hiện nhiệm vụ được giao theo đúng các quy định của pháp luật.

Chương IV

THANH TRA, KIỂM TRA, KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 10. Thanh tra, kiểm tra

Ban Quản lý tổ chức việc tự kiểm tra, giám sát mọi hoạt động của Ban Quản lý theo thẩm quyền được giao và phân cấp quản lý; chấp hành việc thanh tra, kiểm tra, giám sát của Sở Giao thông vận tải và các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

Điều 11. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Cá nhân, tập thể Ban Quản lý có nhiều thành tích đóng góp trong xây dựng và phát triển đơn vị, ngành Giao thông vận tải và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh sẽ được khen thưởng theo quy định pháp luật.

2. Cá nhân, tập thể Ban Quản lý có hành vi vi phạm các quy định pháp luật, tùy theo tính chất, mức độ sẽ bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; trường hợp gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định pháp luật. Thẩm quyền xử lý các cá nhân, tập thể vi phạm thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Chương V **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 12. Tổ chức thực hiện

Giám đốc Ban Quản lý cảng và Cảng vụ đường thủy nội địa tỉnh Quảng Ngãi có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

Điều 13. Sửa đổi, bổ sung

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, Giám đốc Ban Quản lý cảng và Cảng vụ đường thủy nội địa có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Giám đốc Sở Giao thông vận tải (*qua Văn phòng Sở*) xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.
